TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/HS-ST
Ngày 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐĂK LĂK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Phong, Bà Trương Thị Lệ Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Niềm - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T (*tên gọi khác: S*);** Sinh ngày 01/01/1977 tại: tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tứ Ân Hiếu Nghĩa. Tiền sự; Tiền án: Không

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 và con bà Hồ Thị H, sinh năm 1953. Bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1976; có một người con sinh năm 2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Thanh T (*tên gọi khác: T)*** sinh ngày 17/5/1988; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 2, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp:

Thợ may; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Tiền sự; Tiền án: Không.

Con ông Trần C, sinh năm 1950 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; có hai người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Võ Sỹ K**; Sinh ngày 03/4/1989; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đ;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Tiền sự; Tiền án: Không.

Con ông Võ Sỹ C, sinh năm 1958 và con bà Trần Thị M, sinh năm 1960. Bị cáo có vợ là Trần Thị Thu Đ, sinh năm 1998 (đã ly hôn); có một người con sinh năm 2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Phan Tuấn T**; Giới tính: Nam, sinh ngày 01/01/1994; Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Con ông Phan Thanh H, sinh năm 1969 và mẹ: Chưa xác định. Bị cáo có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm 1993; có ba người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền sự: Ngày 28/11/2022, Phan Tuấn T bị Công an xã Hòa Phong, Krông Bông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ - XPHC về hành vi đánh bạc. Ngày 16/02/2023 Phan Tuấn T đã chấp hành quyết định xử phạt hành chính. Căn cứ khoản 1, Điều 7, Chương I của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 thì bị can Phan Tuấn T không được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Huỳnh Thi Kim L**; sinh ngày 23/12/1987; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện Kr, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Tiền sự; Tiền án: Không.

Con ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1964 và con bà Phạm Thị B, sinh năm 1969. Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn T (đã ly hôn); có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Nguyễn Thị M**; Sinh ngày 15/9/1984; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Tiền sự; Tiền án: Không.

Con ông: Nguyễn X, sinh năm 1950 và con bà: Bùi Thị Đ, sinh năm 1957. Hiện nay, hai ông bà đang cư trú tại thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk. Bị cáo có chồng là Nguyễn L, sinh năm 1984; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Nguyễn Thị Kh**; sinh ngày 17/9/1988; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Tiền sự; Tiền án: Không.

Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955. Bị cáo có chồng là Bùi Quang T, sinh năm 1985; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Nhân thân: Ngày 14/9/2020, Nguyễn Thị K bị Công an xã Hòa Phong, huyện Krông Bông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ - XPHC về hành vi đánh bạc. Ngày 28/9/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh T**; Sinh ngày 26/10/1986; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Tiền sự; Tiền án: Không.

Con ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1958 và con bà Hồ Thị L, sinh năm 1958. Bị cáo có chồng là Huỳnh Viết T, sinh năm 1985; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Nhân thân: Ngày 15/3/2022, Nguyễn Thị Thanh T bị Công an xã Hòa Phong, huyện Krông Bông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ -XPHC về hành vi đánh bạc. Ngày 19/4/2022, đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Võ Thị Q, sinh năm 1961; Anh Huỳnh Viết T, sinh năm 1985 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk

* **Người làm chứng**: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1980 (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt); Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 2004 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 11/01/2024, Võ Sỹ K, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn T và Huỳnh Thị Kim L đến uống nước tại quán T ở thôn 3, xã H, huyện K do Nguyễn Thị Thanh T làm chủ. Tại đây cả bốn người rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Liêng". Do biết những người trên có ý định đánh bạc nên Nguyễn Thị Thanh T đã chủ động mở cửa phòng ngủ thứ hai (tính từ bếp lên) của nhà bà Võ Thị Q, sinh năm 1961 (mẹ chồng của T), bên cạnh quán của T và chuẩn bị chiếu, mền, 02 bộ bài tây loại 52 lá để các đối tượng sử dụng đánh bạc, nhằm mục đích thu tiền xâu. Khoảng 15 phút sau, Phan Tuấn T đến quán của T để uống nước, Trần Thanh T đi làm về vào quán của T để ăn cơm, cả hai biết trong nhà của bà Q đang đánh bạc nên cùng vào tham gia đánh bạc. Nguyễn Thị M đi tìm Huỳnh

Thị Kim L để đi uống nước vì đã hẹn trước, khi M đến quán của T thì nghe nói L đang ở trong nhà bà Q nên M cũng vào tham gia đánh bạc. Cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Liêng" của các bị cáo nói trên như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tây loại 52 lá chia cho mỗi người 03 lá bài, mỗi người bỏ ra 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) gọi là đậu tiền nước, người nào chia bài thì đậu thêm 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) rồi tất cả xem bài của mình, ai có bài lớn thì theo, nếu ai không theo thì úp bài (bỏ bài), quy định số tiền tố (cược) cao nhất là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), quy định lá bài lớn nhất là xì cơ (A), nhỏ nhất là lá hai (2); bài "Liêng" quy định là: Sảnh nhỏ nhất 1,2,3, sảnh lớn nhất Q,K,A, lá bài xì cơ (A) là lớn nhất; ai có bài "Liêng" cao nhất sẽ thắng. Bài "Sáp" là có 03 (ba) lá bài giống nhau (sáp nhỏ nhất là 2,2,2, sáp lớn nhất là 03 (ba) lá xì A,A,A), ai có "Sáp" cao hơn thì thắng, còn "Ba tiên" là (ba lá bài có hình), ví dụ: J,J,K. Bài có chín điểm thường, ví dụ 4,6,9; còn bài có chín điểm đôi, ví dụ 10,10, 9 sẽ thắng. Nếu trong ván bài đó không có ai có "Liêng" hoặc "Sáp" hoặc "Ba tiên" thì chín điểm sẽ thắng hoặc người điểm cao hơn sẽ thắng người điểm thấp. Các con bạc thống nhất mỗi ván bài người thắng trên 200.000 đồng thì bỏ vào trong hộp giấy đựng bài Tu lơ khơ 20.000 đồng để đóng tiền xâu cho Nguyễn Thị Thanh T. Cả nhóm chơi đánh bạc đến 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Krông Bông bắt quả tang, đã thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T mang theo 2.000.000 đồng, bị cáo Võ Sỹ K mang theo 1.000.000 đồng, Bị cáo Trần Thanh T mang theo 1.150.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị M mang theo 900.000 đồng, bị cáo Phan Tuấn T mang theo 1.000.000 đồng, bị cáo Huỳnh Thị Kim L mang theo 980.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị K mang theo 610.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc khi bị thu giữ trên chiếu bạc là 7.140.000 đồng (*bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) và* 500.000 đồng *(năm trăm ngàn đồng*) tiền xâu.

Tang vật thu giữ: Số tiền 7.140.000 đồng, 02 (hai) bộ bài Tây đã qua sử dụng; 01 (một) tấm vải mền kích thước 2m x 1m75; 01 (một) chiếu nhựa kích thước 1m8 x 1m4; 01 (một) hộp giấy (hộp đựng bài Tây) kích thước 18cm x 09cm x 06cm dùng để bỏ tiền xâu.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị K, Phan Tuấn T, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K và Nguyễn Thị Thanh T về tội: *"Đánh bạc"* tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về hình phạt:

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Võ Sỹ K từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Tuấn T 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024.

*** Xử lý vật chứng:**

+ Đối với số tiền 7.640.000 đồng (*bảy triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Hiện số tiền này Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nộp tại tài khoản Agibank chi nhánh huyện Krông Bông, đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo quá trình thi hành án.

+ Đối với 01 (một) tấm vải mền kích thước 2m x 1m75; 01 (một) chiếu nhựa kích thước 1m8 x 1m4 thuộc sở hữu của bà Võ Thị Q, bà Q không có yêu cầu nhận lại; 02 (hai) bộ bài Tây đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy (hộp đựng bài) kích thước 18cm x 09cm x 06cm dùng để bỏ tiền xâu. Những vật chứng nói trên hiện đang tam giữ tại Kho vật chứng Thi hành án dân sự huyện Krông Bông. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với địa điểm đánh bạc là phòng ngủ nhà bà Võ Thị Q, sinh năm 1961, địa chỉ tại thôn 3, xã H, huyện K. Bà Q đang sống cùng con ở thành phố Hồ Chí Minh nên giao lại ngôi nhà nói trên cho vợ, chồng Nguyễn Thị Thanh T quản lý, sử dụng. Việc T cho các bị cáo sử dụng địa điểm trên để thực hiện hành vi đánh bạc thì bà Q không hay biết, do đó không có căn cứ để xử lý đối với bà Q và xử lý tài sản liên quan đến địa điểm thực hiện việc đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình

điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Căn cứ xác định các hành vi của các bị cáo: Do ý thức xem thường pháp luật nên vào trưa ngày 11/01/2024, tại phòng ngủ thứ hai (tính từ bếp lên) nhà bà Võ Thị Q ở thôn 3, xã H, huyện K, các bị cáo Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị K, Phan Tuấn T, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T, Trần Thanh T, Võ Sỹ K cùng thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Liêng". Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, công cụ phục vụ cho các bị cáo đánh bạc nhằm để thu tiền xâu. Các bị cáo đánh bạc đến 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Krông Bông bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.140.000 đồng (*bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*) và 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) tiền xâu, cùng toàn bộ công cụ phục vụ việc đánh bạc.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị K, Phan Tuấn T, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K và Nguyễn Thị Thanh T đã vi phạm về tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 321. Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Tính chất mức độ của hành vi: Luật pháp Việt Nam nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào được thắng thua bằng tiền hay hiện vật. Nhà nước ta cũng đã tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của việc đánh bạc. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã

hội tại địa phương đồng thời gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Liêng được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì ham lợi, muốn có tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Xét thấy các bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo

[4]. Vụ án này có tinh chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ, các bị cáo có vai trò ngang nhau vì cùng rủ nhau chơi đánh bạc "chơi bài Liêng" và cũng là người tham gia chơi bài, trong đó có bị cáo T là người chủ động mở cửa phòng ngủ của nhà bà Võ Thị Q (mẹ chồng của T), bên cạnh quán của T và chuẩn bị chiếu, mền, 02 bộ bài tây loại 52 lá để các bị cáo sử dụng đánh bạc

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo T, K, T gia đình thuộc diện hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nhân thân của các bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị Thanh T mặc dù đã một lần bị Công an xã Hòa Phong, huyện Krông Bông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Các bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật và các bị cáo không có khả năng tự cải tạo, có nhân thân xấu nên cần có hình phạt xứng đáng với hành vi các bị cáo gây ra.

- Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K và Nguyễn Thị Thanh T có hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe và giáo dục đối với

các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương.

- Đối với bị cáo Phan Tuấn T ngày 28/11/2022, bị Công an xã Hòa Phong, Krông Bông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ - XPHC về hành vi đánh bạc, bị cáo đã được giáo dục về pháp luật nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo không có khả năng tự cải tạo nên cần có hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt:

* Về hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe và giáo dục đối với các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương.

* Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Cần tiếp tục tạm giữ số tiền 7.640.000 đồng (*bảy triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*) để đảm bảo quá trình thi hành án, đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

(*Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nộp tại tài khoản Agibank chi nhánh huyện Krông Bông).*

+ Cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) tấm vải mền kích thước 2m x 1m75; 01 (một) chiếu nhựa kích thước 1m8 x 1m4 thuộc sở hữu của bà Võ Thị Q, bà Q không có yêu cầu nhận lại; 02 (hai) bộ bài Tây đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy (hộp đựng bài) kích thước 18cm x 09cm x 06cm dùng để bỏ tiền xâu.

(Vật chứng hiện đang tam giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Krông Bông).

[8]. Các tình tiết khác: Đối với địa điểm đánh bạc là phòng ngủ nhà bà Võ Thị Q, sinh năm 1961, địa chỉ tại thôn 3, xã H, huyện K. Bà Q đang sống cùng con ở thành phố Hồ Chí Minh nên giao lại ngôi nhà nói trên cho vợ, chồng Nguyễn Thị Thanh T quản lý, sử dụng. Việc T cho các bị cáo sử dụng địa điểm trên để thực hiện hành vi đánh bạc thì bà Q không hay biết, do đó không có căn cứ để xử lý đối với bà Q và xử lý tài sản liên quan đến địa điểm thực hiện việc đánh bạc là có căn cứ theo quy định pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Thị K, Phan Tuấn T, Nguyễn Thị Thanh T theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K, Nguyễn Thị K, Phan Tuấn T, Nguyễn Thị Thanh T phạm tội: *"Đánh bạc"*.

* Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

* Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

1.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.4. Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.5. Xử phạt bị cáo Võ Sỹ K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1.6. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (tháng) tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.7. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (tháng) tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đ là nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Tuấn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 20/01/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.640.000 đồng (*bảy triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*) để đảm bảo quá trình thi hành án, đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc tịch thu số tiền trên để sung nộp ngân sách Nhà nước.

(*Theo Giấy Ủy nhiệm chi lập ngày 17/4/2024 Công an huyện Krông Bông nộp tiền tang vật vụ án đánh bạc ngày 11/01/2024*).

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) tấm vải mền; 01 (một) chiếu nhựa; 02 (hai) bộ bài Tây đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy (hộp đựng bài) dùng để bỏ tiền xâu.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/4/2024)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Thị M, Trần Thanh T, Võ Sỹ K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Thị K, Phan Tuấn T, Nguyễn Thị Thanh T.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được quy định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ GĐ kiểm tra I – TAND Tối cao;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Bông (02 bản);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Lắk;
- Đội Cảnh sát điều tra CA huyện Krông Bông;
- Cơ quan THA hình sự huyện Krông Bông;
- Chi cục THA Dân sự;
- UBND xã Hòa Phong;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Hưng

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu HS, VP.